

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U M T
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2018/HS-ST.
Ngày: 04.5.2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U M T

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa : Ông Châu Văn Ấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Hồ
2. Ông Lê Hoàng Vũ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Tú Nguyên - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Thanh Lam – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2018/TLST-HS, ngày 13 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Duy Th, sinh năm 1977, tại huyện V Th, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú ấp Đ V D, xã T Y, huyện U M T, Kiên Giang; nghề nghiệp giáo viên; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc kinh; con ông Phạm Duy B, sinh năm 1941 và bà Thiệu Thị T, sinh năm 1944; vợ Trần Thị L, sinh năm 1980; con 02 người lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền sự không; tiền án không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2018 đến ngày 08/3/2018 được tại ngoại cho đến nay (có mặt).

** Người bị hại:* Võ Văn Q, sinh năm 1951 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp C N, xã T Y, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 04/11/2017, Phạm Duy Th điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-05929 đi một mình, chạy từ hướng xã T Y về C S. Khi Phạm Duy Th điều khiển xe đến đoạn đường thuộc ấp C N, xã T Y thì đụng vào cây xanh cặp lề phía bên phải theo hướng đi. Sau đó Phạm Duy Th tiếp tục điều khiển xe chạy tiếp về hướng C S. Khi Phạm Duy Th điều khiển xe đến đoạn đường thuộc km 24+830 tỉnh lộ 966 thuộc ấp C N, xã T Y, huyện U M T, lúc này ông Võ Văn Q đang đi bộ bên lề phải theo hướng đi về C S, nghe tiếng còi xe tải ông Q quay lại nhìn thấy xe của Phạm Duy Th điều khiển chạy tới cách khoảng 10m nên đi vào phần sân của cây xăng Th Th Ph tránh. Khi Phạm Duy Th điều khiển xe chạy đến cây xăng Th Th Ph thì cho xe chạy vào lề phải, vào phần sân cây xăng Th Th Ph và đụng thẳng từ phía sau đụng tới vào người ông Q làm ông Q ngã xuống bị bánh xe bên phải cán lên phần bụng. Hậu quả làm ông Võ Văn Q bị thương nặng, phải nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang đến ngày 20/11/2017 thì ra viện.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra kết hợp với Cảnh sát giao thông, Viện Kiểm sát và chính quyền địa phương đến khám nghiệm hiện trường, xác định nguyên nhân chính gây ra tai nạn là do lỗi của Phạm Duy Th chạy xe bên phải theo chiều đi của mình nhưng do không chú ý quan sát dẫn đến gây tai nạn.

Qua kiểm tra xét nghiệm đối với Phạm Duy Th, kết quả: nồng độ cồn trong máu là 0.756 mg/1 lít khí thở.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số **23/KL-PY** ngày 23/01/2018 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Kiên Giang giám định đối với Võ Văn Q, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Sẹo phần mềm vùng mũi;
 - Sẹo xơ cứng vùng trán phải, bụng phải và sẹo mổ (sẹo mổ vùng ngực trái và vùng bụng);
 - Gãy xương chính mũi;
 - Gãy cung sau xương sườn VII, VIII, IX, X, XI bên trái, can xương chưa vững;
 - Tràn khí màng phổi trái đã được điều trị ổn;
 - Vỡ lách đã được phẫu thuật cắt bỏ lách;
 - Vỡ đại tràng ngang 02 lỗ, đã được phẫu thuật làm hậu môn nhân tạo ra da.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 76% (Bảy mươi sáu phần trăm).

3. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ.
- Thương tích gây mất hoàn toàn chức năng lách

Về vật chứng trong vụ án: 01 (một) chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-05929, hiệu Suzuki, màu trắng, trọng tải 645 kg,, số khung: 116543, số máy: 729152.

Về xử lý vật chứng: Ngày 06/02/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Trần Thị L (vợ của Phạm Duy Th): 01 (một) chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-05929, hiệu Suzuki, màu trắng, trọng tải 645 kg, số khung: 116543, số máy: 729152.

Tại bản Cáo trạng số 09/CTr-VKS ngày 13/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Phạm Duy Th về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Duy Th 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự người bị hại Võ Văn Q đã nhận số tiền khắc phục hậu quả xong và không yêu cầu bị cáo Th bồi thường thêm đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Tại phiên tòa bị cáo Th xin được giảm nhẹ mức phạt cho bị cáo được ở ngoài làm kiếm tiền nuôi vợ con, gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế.

Theo đơn xin xét xử vắng mặt người bị hại Võ Văn Q ý kiến về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo Th bồi thường thêm, về trách nhiệm hình sự xin giảm cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tình tiết định khung: Vào khoảng 12 giờ ngày 04/11/2017, Phạm Duy Th điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-05929 đi một mình, chạy từ hướng xã T Y về C S. Khi điều khiển xe đến đoạn đường thuộc km 24+830 tỉnh lộ 966 thuộc ấp C N, xã T Y, huyện U M T, do không chú ý quan sát và làm chủ được tay lái nên điều khiển xe chạy xuống lề phải vào sân cây xăng Th Th Ph đụng vào người ông Võ Văn Q làm ông Q ngã xuống bị bánh xe bên phải cán lên phần bụng. Hậu quả làm ông Võ Văn Q bị thương nặng và chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị, đến ngày 20/11/2017 thì ra viện.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với ông Võ Văn Q là: 76% (Bảy mươi sáu phần trăm).

Khi điều khiển xe ô tô tải dung tích 970, bị cáo Th chưa có giấy phép lái xe theo quy định. Bản thân bị cáo khi Tham gia giao thông bị cáo sử dụng rượu (trong hơi thở nồng độ cồn 0.756mg/lít vượt quá mức quy định là 0.250mg/lít).

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, lời khai của Người bị hại và tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 23/KL-PY ngày 23/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Võ Văn Q là 76% (Bảy mươi sáu phần trăm).

Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Duy Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[2] Tình tiết tăng nặng:

Bị cáo có hành vi lái xe không chú ý quan sát và làm chủ được tay lái, là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của ông Võ Văn Q, ảnh hưởng lâu dài đến cuộc sống vật chất, tinh thần của gia đình người bị hại, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho xã hội, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo Th chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi xảy ra tai nạn, bản thân bị cáo và gia đình có thiện chí và đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị cho gia

đình người bị hại Q với số tiền 128.500.000 đồng; cha mẹ bị cáo có công với cách mạng (ông Phạm Duy B được tặng Huân chương kháng chiến hạng 3 và mẹ bị cáo Thiều Thị T được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì); Người bị hại Q làm đơn bãi nại cho bị cáo. Xét bị cáo Th có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt gia đình bị cáo cam kết sẽ giáo dục tốt bị cáo nên không cần phải tách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục cũng đủ răn đe. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xem xét cho bị cáo Th được hưởng án treo.

Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ, có cơ sở.

Bị cáo Th xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét khi nghị án.

[4] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46 BLHS và khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

Trả lại cho bà Trần Thị L (vợ của Phạm Duy Th): 01 (một) chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-05929, hiệu Suzuki, màu trắng, trọng tải 645 kg, số khung: 116543, số máy: 729152. Ngày 06/02/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho bà L xong.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Phạm Duy Th đã khắc phục bồi thường các khoản chi phí điều trị cho người bị hại Võ Văn Q số tiền 128.500.000 đồng và người bị hại Q không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Duy Th phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; và Điều 65 của Bộ luật hình sự, năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Duy Th 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án (04/5/2018). Giao bị cáo Th cho Ủy ban nhân dân xã T Y, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*** Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng khoản 1 Điều 46 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Trả lại cho bà Trần Thị L (vợ của Phạm Duy Th): 01 (một) chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-05929, hiệu Suzuki, màu trắng, trọng tải 645 kg, số khung: 116543, số máy: 729152.

Ngày 06/02/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho bà L xong.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Người bị hại Võ Văn Q đã nhận các khoản chi phí bồi thường của bị cáo Th số tiền 128.500.000 đồng và không yêu cầu bị cáo Th bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*** Án phí sơ thẩm:** Áp dụng Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và các điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Phạm Duy Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

*** Quyền kháng cáo:**

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện U M T;

- Công an huyện U M T;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U M T;
- Lưu.

Châu Văn Ân